

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 18/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Mã Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Triệu Thị H; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1987 tại xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ đoàn thể đảng phái: Không; Con ông: Triệu Văn H, sinh năm 1960 và bà Dương Thị T, sinh năm 1960; Chồng: Lục Văn K, sinh năm 1991; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 26/02/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2021 đến nay. *Có mặt.*

2. Tô Thị K; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1963 tại huyện T, Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 3/12; Chức vụ đoàn thể đảng phái: Không; Con ông: Tô Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết); Chồng: Lương Văn G, sinh năm 1964; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 01/3/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2021 đến nay. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 ngày 22/01/2021, tổ công tác Đồn Biên phòng N phối hợp với Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực đèo L thuộc xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Triệu Thị H và Tô Thị K đang vác mỗi người 01 bao tải chứa màu xanh, đi bộ từ hướng mốc biên giới 776 Việt Nam - Trung Quốc về hướng xóm L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì H và K bỏ chạy, vớt lại 02 bao tải chứa trên. Tổ công tác tiến hành truy đuổi và đã bắt được H và K. Kiểm tra 02 bao tải, trong mỗi bao tải đều có chứa 06 hình khối hộp, các hộp đều có vỏ ngoài màu đỏ, vàng, có chữ nước ngoài, gắn dây ngòi màu xanh, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ liên kết với nhau, kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 15)cm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Triệu Thị H và Tô Thị K. Ngoài ra, còn tạm giữ của Triệu Thị H 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu Itel, màu đen, số IMEI 1: 358625106454244; IMEI 2: 358625106454251, điện thoại đã qua sử dụng; tạm giữ của Tô Thị K 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím bấm, nhãn hiệu Itel, màu đen. Cùng ngày 22/01/2021, Cơ quan chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Thị H. Kết quả khám xét, thu giữ 13 vật hình khối hộp, các hộp đều có vỏ ngoài màu đỏ, vàng, có chữ nước ngoài, gắn dây ngòi màu xanh, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ liên kết với nhau, kích thước mỗi hộp (14 x 14 x 15)cm và 50 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, đầu mỗi vật đều có 01 đoạn dây màu xanh, dạng dây ngòi.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân, số vật chứng đã thu giữ của Triệu Thị H khi bắt quả tang có khối lượng 8,2kg (tám phẩy hai kilôgam), số vật chứng thu giữ tại nhà ở của Triệu Thị H có khối lượng 20kg (hai mươi kilôgam), tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Triệu Thị H là 28,2kg (hai mươi tám phẩy hai kilôgam); số vật chứng thu giữ của Tô Thị K có khối lượng 8,2kg (tám phẩy hai kilôgam). Kết luận giám định số 22/GĐCN ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Ba (03) khối hình chữ nhật lần lượt ký hiệu MẪU SỐ 01, MẪU SỐ 02, MẪU SỐ 03 bên trong thùng bìa cát tông niêm phong gửi giám định đều là Pháo. Loại: Pháo hoa nổ. 05 (năm) vật hình bóng điện đựng trong túi giấy ký hiệu MẪU SỐ 04 bên trong thùng bìa cát tông niêm phong gửi giám định đều là Pháo. Loại: Pháo hoa nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Thị H và Tô Thị K đều khai nhận, khoảng 16 giờ ngày 22/01/2021, Triệu Thị H thuê Tô Thị K gánh gà đi bán ở khu vực mốc 776 thuộc địa phận xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng với tiền công là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). K đồng ý. Sau đó, cả hai cùng gánh gà đến khu vực mốc 776 để bán. Khi đến khu vực mốc 776 thì gặp 01 người phụ nữ Trung Quốc (H và K không biết họ tên, địa chỉ). H bán gà cho người phụ nữ này được số tiền 480 NDT (bốn trăm tám mươi nghìn đồng). H hỏi K có mua pháo về đốt tết không? K nói nếu mua thì mua cho bà 06 hộp. Sau đó, H hỏi mua pháo với người phụ nữ Trung Quốc với số lượng 12 hộp pháo hoa, loại 36 ống. Người này đồng ý. Đợi khoảng 20 phút thì người phụ nữ mang 02 bao tải chứa màu xanh, mỗi bao tải có 06 hộp

pháo đến. H và K lấy mỗi người 01 bao tải dứa. H trả tiền toàn bộ 12 hộp pháo hết 480 NDT (bốn trăm tám mươi nhân dân tệ). K nói “cứ trả cho trước rồi còn thiếu bao nhiêu sẽ trả sau”. Sau đó, cả hai vác mỗi người 01 bao tải dứa pháo về đến khu vực xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì bị phát hiện và bắt giữ.

Đối với số pháo thu giữ tại nhà ở của Triệu Thị H, H khai mua với 01 người phụ nữ tại khu vực mốc 776, trước ngày bị bắt khoảng 02 ngày và cất giấu ở nhà với mục đích để đốt trong dịp tết Nguyên đán.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, biên bản cân xác định khối lượng vật chứng.

Vật chứng vụ án, 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím, nhãn hiệu IteL, màu đen, số IMEI 1: 358625106454244; IMEI 2: 358625106454251, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Triệu Thị H và 01 chiếc điện thoại di động dạng bàn phím bấm, nhãn hiệu IteL, màu đen, số IMEI 1: 353510101285204, số IMEI 2: 353510101285212, điện thoại đã qua sử dụng, tạm giữ của Tô Thị K đều không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 30/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho bị cáo Triệu Thị H, Tô Thị K.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTK, ngày 22 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố:

Bị cáo Triệu Thị H về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Tô Thị K về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Thị H phạm tội Tàng trữ hàng cấm và tội Vận chuyển hàng cấm; bị cáo Tô Thị K phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo Triệu Thị H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Tổng hợp hình phạt chung đối với hai tội từ 24 - 30 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K, xử phạt bị cáo Tô Thị Khùy từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi pháo) phát hiện, thu giữ đối với Triệu Thị H tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi

pháo) phát hiện, thu giữ đối với Tô Thị K tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp và hình bóng điện nghi pháo) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Triệu Thị H, ngày 22/01/2021”. 03 thùng giấy cát tông được niêm phong theo quy định có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo H tranh luận: Mức án Kiểm sát viên đề nghị là quá cao, bị cáo mong Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có con còn nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mong Tòa cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Khuyết không có ý kiến bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đối đáp: Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì trường hợp người phạm tội bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội thì không được hưởng án treo. Căn cứ quy định trên thì bị cáo Triệu Thị H không đủ điều kiện để được hưởng án treo (bị cáo bị xét xử về hai tội là tàng trữ hàng cấm và tội vận chuyển hàng cấm).

Khi nói lời sau cùng, bị cáo H xin được hưởng án treo; bị cáo K mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 22/01/2021, tổ công tác Đoàn Biên phòng N và Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực đèo L, thuộc xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Triệu Thị H và Tô Thị K mỗi người đang có hành vi vận chuyển 8,2 kg (tám phẩy hai kilôgam) pháo nổ. Cùng ngày 22/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh khám xét khẩn cấp nhà ở của Triệu Thị H tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Triệu Thị H có hành vi tàng trữ 20kg (hai mươi kilôgam) pháo nổ, số pháo này H mua trước ngày bị bắt khoảng 02 ngày.

Kết luận giám định số 22/GĐCN ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Ba (03) khối hình chữ nhật lần lượt ký hiệu MẪU SỐ 01, MẪU SỐ 02, MẪU SỐ 03 bên trong thùng bìa cát tông niêm phong gửi giám định đều là Pháo. Loại: Pháo hoa nổ. 05 (năm) vật hình bóng điện đựng trong túi giấy ký hiệu MẪU SỐ 04 bên trong thùng bìa cát tông niêm phong gửi giám định đều là Pháo. Loại: Pháo hoa nổ. Quá trình điều tra và tại Tòa, bị cáo Triệu Thị H khai nhận mục đích tàng trữ, vận chuyển pháo là để đem về nhà cất giấu đốt trong dịp Tết Nguyên đán; bị cáo Tô Thị K khai nhận mục đích vận chuyển pháo là đem về nhà đốt trong dịp Tết Nguyên đán.

Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Triệu Thị H, Tô Thị K là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

"Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm: *"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a)...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam."

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà các bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tô Thị K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo H đang thờ cúng liệt sỹ Triệu Quang S nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị cáo Triệu Thị H có vai trò quan trọng nhất, bị cáo là người trực tiếp hỏi mua và trả tiền cho toàn bộ số pháo bị cơ quan chức năng thu giữ khi bị bắt quả tang với khối lượng 16,4kg và khi khám xét chỗ ở của bị cáo còn thu được 20kg. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm cao hơn so với bị

cáo K. Tại phiên tòa, bị cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm 02 tội là tàng trữ hàng cấm và vận chuyển hàng cấm nên căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Triệu Thị H không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Tô Thị K: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước ta.

[4]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Tô Thị K là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Về hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Triệu Thị H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), mức án đề nghị từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” là cao nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn mức Kiểm sát viên đề nghị.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án: 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi pháo) phát hiện, thu giữ đối với Triệu Thị H tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi pháo) phát hiện, thu giữ đối với Tô Thị K tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp và hình bóng điện nghi pháo) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Triệu Thị H, ngày 22/01/2021”. 03 thùng giấy cát tông được niêm phong theo quy định có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

(Toàn bộ số pháo trên là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật).

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có nghề nghiệp trồng trọt không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Thị H.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo đối với bị cáo Tô Thị K.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Thị H phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội “*Vận chuyển hàng cấm*”; bị cáo Tô Thị K phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Thị H 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”, 09 (chín) tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án và được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 26/02/2021.

Xử phạt bị cáo Tô Thị K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/5/2021). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi pháo) phát hiện, thu giữ đối với Triệu Thị H tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp nghi pháo) phát hiện, thu giữ đối với Tô Thị K tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”; 01 thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các vật hình khối hộp và hình bóng điện nghi pháo) phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Triệu Thị H, ngày 22/01/2021”. 03 thùng giấy cát tông được niêm phong theo quy định có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 28/4/2021.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Triệu Thị H, Tô Thị K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh CB;
- Công an huyện; Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Phong Nặm;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

La Văn Viên